

Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ - Ủy ban Vật giá Nhà nước và thay thế Thông tư số 3-TC/TT/TCCB ngày 4-1-1995 của Bộ Tài chính.

Nhiệm vụ và bộ máy quản lý giá của Sở Tài chính - Vật giá quy định tại Thông tư số 37-TTLB ngày 5-8-1992 của liên Bộ Tài chính - Ủy ban Vật giá Nhà nước - Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi có hướng dẫn mới của Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ và Ban Vật giá Chính phủ.

Căn cứ hướng dẫn tại Thông tư này, Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo Sở Tài chính - Vật giá và Ban Tổ chức chính quyền chuẩn bị và trình các nội dung, biện pháp triển khai cụ thể để Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh quyết định, đồng thời hướng dẫn các ngành, các cấp chính quyền huyện, xã tổ chức thực hiện từ ngày 1 tháng 7 năm 1997. Trong quá trình thực hiện, có gì vướng mắc, đề nghị phản ánh để liên Bộ giải quyết.

Bộ trưởng, Trưởng ban
Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ
ĐỖ QUANG TRUNG

Bộ trưởng Bộ Tài chính
NGUYỄN SINH HÙNG

**KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI -
TÀI CHÍNH - TỔNG CỤC DU LỊCH**

THÔNG TƯ liên Bộ số 11-TT/LB ngày 21-7-1997 hướng dẫn việc nhập khẩu miễn thuế trang thiết bị của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

Căn cứ ý kiến của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 3144-KTTH ngày 24-6-1997 của Chính phủ.

Liên Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Tài chính - Thương mại - Tổng cục Du lịch hướng dẫn việc nhập khẩu miễn thuế trang thiết bị của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài như sau:

1. Đối tượng và phạm vi áp dụng:

1.1. Thông tư này áp dụng cho các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và Bên nước ngoài tham gia Hợp đồng hợp tác kinh doanh (sau đây gọi tắt là doanh nghiệp) thuộc các lĩnh vực: khách sạn; văn phòng - căn hộ cho thuê; nhà ở; xây dựng chợ, trung tâm thương mại, dịch vụ kỹ thuật; kinh doanh siêu thị; sân golf; khu du lịch; khu thể thao; khu vui chơi giải trí; bệnh viện; trường học; văn hóa; tài chính; ngân hàng; bảo hiểm; kiểm toán; dịch vụ tư vấn được cấp Giấy phép đầu tư trước ngày 23 tháng 11 năm 1996.

1.2. Trong trường hợp các doanh nghiệp nói trên được Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy phép điều chỉnh trước hoặc sau ngày 23 tháng 11 năm 1996 để tăng vốn đầu tư nâng cấp, mở rộng quy mô dự án cũng được áp dụng theo Thông tư này (trừ trường hợp xây dựng bổ sung như một dự án mới tại một địa điểm khác).

2. Trang thiết bị được miễn thuế nhập khẩu:

Các doanh nghiệp được nhập khẩu miễn thuế một lần đối với các trang thiết bị nhập khẩu thuộc vốn đầu tư để tạo tài sản cố định hình thành doanh nghiệp theo các nhóm hàng hóa quy định tại Phụ lục kèm theo Thông tư này.

Hàng hóa được nhập khẩu miễn thuế một lần nói trên là toàn bộ các trang thiết bị đáp ứng nhu cầu nêu tại giải trình kinh tế - kỹ thuật hoặc thiết kế kỹ thuật được miễn thuế lần đầu khi nhập khẩu để tạo tài sản cố định hình thành doanh nghiệp mà không bao gồm nhập khẩu để thay thế hoặc đổi mới.

3. Thẩm quyền và thủ tục duyệt danh mục hàng hóa được miễn thuế nhập khẩu:

Căn cứ Giấy phép đầu tư, giải trình kinh tế - kỹ thuật hoặc thiết kế kỹ thuật của dự án, Bộ Thương mại quyết định danh mục hàng hóa được miễn thuế nhập khẩu một lần đối với trang thiết bị của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài nói tại điểm 2 Thông tư này.

Trong quá trình duyệt kế hoạch nhập khẩu, nếu tổng giá trị trang thiết bị xin phép nhập khẩu của các doanh nghiệp có mức chênh lệch không quá 10% số vốn phân bổ nhập khẩu quy định trong giải trình kinh tế - kỹ thuật, nhưng tối đa không quá 500.000 US đôla thì Bộ Thương

mai xét duyệt mà không yêu cầu Bộ Kế hoạch và Đầu tư xác nhận bằng văn bản.

K.T. Bộ trưởng Bộ Thương mại

Thứ trưởng

NGUYỄN XUÂN QUANG

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thứ trưởng

VŨ MỘNG GIAO

K.T. Tổng Cục trưởng Tổng cục Du lịch

Phó Tổng cục trưởng

ĐẶNG VĂN TÍN

K.T. Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Thứ trưởng

NGUYỄN NHẠC

PHỤ LỤC

(kèm theo Thông tư số 11-TTLB ngày 21-7-1997)

DANH MỤC CÁC NHÓM TRANG THIẾT BỊ ĐƯỢC PHÉP NHẬP KHẨU MIỄN THUẾ MỘT LẦN CỦA CÁC DOANH NGHIỆP CÓ VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

1. Trang thiết bị văn phòng (máy tính, máy in, Fax, Telex, Fotocopy, bàn ghế, tủ đựng tài liệu...).
2. Trang thiết bị phòng khách (bàn, ghế, thảm...).
3. Trang thiết bị bếp, phòng ăn, nhà hàng, quầy bar (các loại bếp, lò vi sóng, máy hút khói, khử mùi, dụng cụ làm bếp, ly, đĩa, tách, chén...).
4. Trang thiết bị phòng khách sạn (giường, tủ, bàn, ghế, ti vi, tủ lạnh, điện thoại...).
5. Trang thiết bị nghe nhìn (máy cassette, âm ly, loa, Video, micro...).
6. Thiết bị vệ sinh (bồn tắm, bệ xí, lavabo, gương...).
7. Hệ thống cung cấp nước các loại (máy bơm, máy lọc, đồng hồ nước, nồi hơi...).
8. Hệ thống máy lạnh và thông gió (điều hòa trung tâm hoặc cục bộ).

9. Hệ thống phòng cháy và chống cháy.
10. Hệ thống điện và chiếu sáng (đèn các loại, đèn chiếu...).
11. Hệ thống xử lý rác và nước thải.
12. Hệ thống thông tin liên lạc.
13. Hệ thống vận chuyển (thang máy, xe điện, các loại xe đẩy).
14. Hệ thống giặt là.
15. Hệ thống bảo vệ.
16. Trang thiết bị phòng thể dục thể thao, bể bơi, sân tennis, cắt tóc, vũ trường, karaoke, vui chơi giải trí, vật lý trị liệu.
17. Máy móc, thiết bị liên quan đến việc chăm sóc cỏ (cắt cỏ, phun thuốc trừ sâu...).
18. Hệ thống phun nước, tưới tiêu và thoát nước.
19. Dụng cụ đánh golf (găng tay, gậy đánh golf, quả golf...).
20. Máy móc, trang thiết bị của các khu thể thao, vui chơi giải trí.
21. Máy móc, trang thiết bị, dụng cụ y tế, dụng cụ thí nghiệm.
22. Các loại phụ tùng kèm theo các loại máy móc, trang thiết bị nêu trên.

BỘ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG

QUYẾT ĐỊNH số 698-QĐ/QHQT ngày 16-6-1997 ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Điều hành quốc gia Quỹ Môi trường toàn cầu Việt Nam.

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 22-CP ngày 22-5-1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường;